

## NHỮNG KIẾN NGHỊ VÀ CHIẾN LƯỢC CON NGƯỜI TRONG XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC KINH TẾ XÃ HỘI ĐẾN NĂM 2000 TƯƠNG LAI \*

1. Chiến lược kinh tế - xã hội của chúng ta phải là *chiến lược vì con người và cho con người*, con người Việt Nam của thời đại mới. Con người là *mục tiêu* và đồng thời cũng là *động lực* của chiến lược kinh tế - xã hội. Do đó, “*chiến lược con người*” không hề chỉ là một khía cạnh, một bộ phận của chiến lược kinh tế - xã hội mà phải là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ nội dung, phương pháp luận của việc hoạch định chiến lược kinh tế - xã hội, là *lực khởi động* và *vận hành* mọi quá trình thực hiện những kế hoạch kinh tế - xã hội ấy.

Khai niệm “chiến lược con người” bao hàm trong nó *khoa học* và *nghệ thuật* tổ chức nhằm khởi động và phát huy được sức mạnh con người ở mức cao nhất, thông minh và có hiệu quả nhất cho một mục tiêu cách mạng của một giai đoạn lịch sử nhất định.

Bởi vậy, việc lựa chọn đúng mục tiêu, khởi động được nguồn lực và tổ chức tốt các phương tiện và biện pháp thực hiện là những yếu tố quyết định của việc hoạch định và thực thi chiến lược con người trong các hoạt động kinh tế - xã hội - văn hóa.

2. Con người, hạnh phúc của con người, sự phát triển và hoàn thiện nhân cách của con người là *mục tiêu* của sự nghiệp cách mạng của chúng ta, vì thế, nó cũng là mục tiêu của mọi chiến lược kinh tế - xã hội. Sức mạnh của con người (mà trước hết và quan trọng nhất là sức mạnh của *trí tuệ con người*), năng lực hoạt động thực tiễn của con người là *động lực chủ yếu* của mọi quá trình thực hiện chiến lược kinh tế - xã hội trong từng lĩnh vực cụ thể.

Là mục tiêu, vấn đề con người bao gồm *quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc*. Những quyền đó từng bước được thực hiện, được cải thiện và hoàn thiện là thước đo của thành công hay thất bại của chiến lược kinh tế - xã hội.

Để tạo ra *nguồn động lực*, con người phải được giải phóng, mọi tiềm năng phải được phát huy, tạo ra được sức bật, đủ sức làm nên những đột biến trong sự phát triển tinh tế - xã hội. Chiến lược con người phải nhằm tạo ra những cộng năng, mặt khác phải tạo ra được những sức trời. Muốn vậy, phải *chống chủ nghĩa bình quân* vốn có cội nguồn rất sâu từ trong hệ tư tưởng và những thiết chế của xã hội cổ truyền.

Đó là một thứ chủ nghĩa bình quân nhằm “chia đều sự nghèo khổ”, tự bằng lòng với một mức sống và chất lượng sống thấp kém - sản phẩm tất yếu của một trình độ kinh tế nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp hàng nghìn năm không

---

\* Giáo sư, Viện trưởng Viện Xã hội học, Tổng Biên tập Tạp chí *Xã hội học*.

có một tiến bộ khoa học - kỹ thuật nào đáng kể. Chủ nghĩa bình quân ấy đã cào bằng mọi lợi ích, và do đó làm thui chột những tài năng, năng khiếu về sáng kiến cá nhân.

Chiến lược con người đòi hỏi phải thực hiện sự công bằng xã hội ở một trình độ lịch sử mới, và chống chủ nghĩa bình quân là để nhằm thực hiện sự *công bằng xã hội* ấy. Cơ sở của việc thực hiện công bằng xã hội của chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang xây dựng là đảm bảo đúng nguyên tắc *làm theo năng lực và hưởng theo lao động*, một nguyên tắc mà Lênin xem là cơ bản và chủ yếu của chủ nghĩa xã hội". Tuy nhiên, trong chặng đầu của thời kỳ quá độ, chủ nghĩa xã hội chưa là một hiện thực đang tồn tại mà chỉ mới là cái đang được hình thành, đó là một điều cần nhận thức đúng để có những giải pháp đúng. Không nên đồng nhất công bằng xã hội với sự bình đẳng xã hội. Đôi khi, để có công bằng xã hội, lại phải chấp nhận sự mất bình đẳng trong một vài lĩnh vực cụ thể. Công bằng xã hội là một phạm trù mang tính cụ thể lịch sử. Ở từng thời điểm, công bằng xã hội có nội dung tương ứng với trình độ phát triển kinh tế và xã hội đã đạt được. Phân phối hợp lý là nội dung quan trọng của công bằng xã hội. Với trình độ kinh tế và xã hội hiện nay, trong khi thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động xem đó là nguyên tắc cơ bản, phải đồng thời thực hiện những hình thức phân phối hợp lý khác, vừa khắc phục chủ nghĩa bình quân trong phân phối, vừa loại bỏ đặc quyền đặc lợi. Trong những hình thức phân phối khác đó, không thể không có sự phân phối theo nguồn vốn góp vào kinh doanh và sản xuất. Nói như thế cũng có nghĩa là chúng ta buộc phải chấp nhận trong một thời gian sự thu nhập từ tiền tệ, từ thuê mướn nhân công. Đã đến lúc cần phải suy nghĩ đến việc thể chế hóa những công việc được xem là hợp pháp như mua cổ phần, mở xí nghiệp, thuê nhân công trong khuôn khổ đảm bảo luật lao động, luật đầu tư.

Trong chặng đầu thời kỳ quá độ với cơ cấu nhiều thành phần của nền kinh tế nhằm phát triển nền kinh tế hàng hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tính khác biệt của những nhóm xã hội có những nguồn thu nhập và cơ cấu tiêu dùng khác nhau, có những lối sống và trình độ phát triển về nhân cách không giống nhau, mức độ ham gia vào đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa của xã hội không như nhau đòi hỏi những giải pháp kinh tế và xã hội tích hợp với thực tế đó. Tính đến sự khác nhau ấy, chiến lược con người phải tạo ra được một hợp lực có định hướng thúc đẩy sự phát triển.

Điều cơ bản là phải tạo cho mọi thành viên trong xã hội một cơ hội để tự phát triển, để tìm cho mình sự thăng tiến xã hội. Song, không thể dàn hàng ngang mà tiến, cơ hội cụ thể như nhau, nhưng sự phát triển của từng người, sự thăng tiến xã hội của mỗi cá nhân, của mỗi nhóm xã hội khác nhau còn tùy thuộc vào những điều kiện, những phẩm chất, những tài năng riêng biệt. Chiến lược con người phải nhằm tạo ra những bộ phận tinh hoa, lấy đó làm mũi nhọn, làm đầu tàu kéo theo sự phát triển của những thành viên khác trong xã hội. Đó cũng là cách tạo ra sức mạnh tổng hợp bằng sự phát huy sức mạnh của cá nhân kết hợp với sức mạnh của cộng đồng. Có giải phóng cá nhân mới có thể tạo ra được sức mạnh cộng đồng ở trình độ lịch sử mới. Đây là bước chuẩn bị để tiến tới mục tiêu lý tưởng: "Sự phát triển tự do của mỗi con người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người". Đó là tiền đề của sự thúc đẩy *tính cơ động xã hội* cao, bao hàm trong nó không chỉ sự di động ngang mà là cả sự di động dọc.

3. Chiến lược con người đòi hỏi phải đầu tư chiều sâu cho việc *hình thành, phát triển và hoàn thiện* những phẩm chất của *con người mới* phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp xây dựng kinh tế, củng cố quốc phòng, phát triển văn hóa.

Muốn vậy, phải nhận thức đầy đủ những thách đố gay gắt mà thời đại đang đặt ra đối với con người Việt Nam đang bắt tay vào xây dựng lại đất nước trong một bối cảnh thế giới mới Thách đố gay gắt nhất là, phải làm thế nào để tránh một thời gian ngắn, con người Việt Nam, nhịp sống của xã hội Việt Nam *hòa điệu* lược với nhịp phát triển của thế giới mới, không *lạc hậu* và *lạc điệu* trong tiến trình phát triển mạnh mẽ của toàn cảnh văn minh nhân loại.

Muốn vậy, phải thấy cho được những *mặt mạnh* và *mặt yếu* của con người Việt Nam đối diện với thế giới mới, đang phải đảm đương nhiệm vụ lịch sử mới. Chiến lược con người phải bao hàm một tinh thần tự phê phán mạnh mẽ, một sự tự phản tỉnh trước những đòi hỏi mới của sự phát triển. Tinh thần tự phê phán, tự phản tỉnh đó nhằm tạo ra một nguồn lực mới, khẳng định được bản lĩnh dân tộc, phát huy được sức mạnh của truyền thống, đồng thời phải dũng cảm chỉ ra và khắc phục những yếu kém để tảo bạo vươn lên *thích nghi* được với những điều kiện lịch sử mới. Phải biết tranh thủ và khai thác những điều kiện mới do những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và kỹ thuật đem lại. Chiến lược con người phải thể hiện được quyết tâm tranh thủ được cơ may và vận hội mới của dân tộc và của thời đại.

Để bắt kịp với sự phát triển của thế giới hiện đại, xã hội Việt Nam từ sản xuất nhỏ, không trải qua sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, đang đi vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đòi hỏi phải khắc phục những khuyết tật cấu trúc. Phải thay đổi những cấu trúc nội tại của nó. Sự thay đổi đó là tất yếu cho sự phát triển. Chiến lược con người đòi hỏi phải đón trước, phải đổi theo và thích nghi được với những thay đổi cấu trúc đó. Bởi lẽ, không thể có một chiến lược con người nếu không đặt con người vào trong một chỉnh thể gắn với cơ cấu xã hội và hệ thống quản lý. Phải thấy cho được những khuyết tật cấu trúc từ trong cái chỉnh thể ấy để có định hướng đầu tư chiều sâu cho sự nghiệp đào tạo con người, những người lao động làm chủ sự nghiệp cách mạng mới. Phải đón trước sự phát triển của đời sống hiện thực để thích ứng nhanh chóng với nó mới có thể tiến nhanh, rút ngắn dần khoảng cách và đuổi kịp trình độ phát triển của thế giới.

4. Thực chất của chiến lược con người là nhằm khai thác và phát huy được sức mạnh *con người* ở mức cao nhất, có hiệu quả nhất, là làm cho *nhân tố con người* thực sự là nhân tố quyết định sự đột biến trong phát triển xã hội-kinh tế.

Trong thời đại hiện nay, then chốt của sự phát triển đột biến đó phải tìm về trong cách mạng khoa học-kỹ thuật. Sự phát triển dồn dập của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật là một nét nổi bật của thế kỷ 20 đang chuyển sang thế kỷ 21. Đặc điểm nổi rõ lên của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại chính là lao động trí tuệ trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất của cải vật chất và tinh thần cho xã hội. Để chuyển đổi được thực trạng kinh tế yếu kém của chúng ta hiện nay, phải biết khai thác và phát huy được sức mạnh trí tuệ của con người Việt Nam vốn có khả năng tiếp nhận nhanh những thành tựu của khoa học kỹ thuật thế giới nếu có tổ chức tốt và lãnh đạo tốt. Chiến lược con người phải là một chiến lược đầu tư chiều sâu cho sự phát triển chất xám, sử dụng nó một cách thông minh và có hiệu quả nhất. Sự đầu tư chiều sâu đó phải được thực hiện đồng bộ và nhịp nhàng giữa nhiệm vụ trước mắt và đòi hỏi lâu dài, giữa những đòi hỏi cấp bách và sự chuẩn bị cho những thập kỷ phát triển sẽ đến. Trước hết, đó là sự đầu tư cho giáo dục với nhận thức đầy đủ rằng đó là sự đầu tư thông minh nhất và có hiệu quả bền vững nhất. Cùng với giáo dục, việc chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể lực của con người Việt Nam hiện nay và thế hệ kế tiếp là

một đòi hỏi vừa bức xúc vừa lâu dài. Văn hóa có một sức mạnh tác động trực tiếp và vững chắc đến sự phát triển của xã hội. Chiến lược con người đòi hỏi có tầm nhìn đúng về việc chăm sóc cho đời sống tinh thần của con người, coi đó là một chỉ báo cụ thể của tiến bộ xã hội. Cần phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hạch toán kinh tế và sự chi phí cho con người. Phải có sự đầu tư thích đáng để nâng cao chất lượng lao động và sinh hoạt của con người. Khi tính toán đến giá trị của sức lao động, không thể không đặc biệt chú ý đến sự khấu hao cho con người, trong đó phải nhìn nhận thấu đáo những chi phí hết sức cần thiết cho đời sống tinh thần, cho môi trường tâm lý xã hội với ý thức đầy đủ rằng đó là sự đầu tư cho nhân tố quan trọng nhất của sự phát triển.

Trước mắt, trong quá trình chuyển mạnh sang nền kinh tế hàng hóa, phải thấy rõ sự yếu kém của trình độ quản lý và kinh doanh. Nếu trên lĩnh vực khoa học kỹ thuật đòi hỏi phải có sự đầu tư chiều sâu thì trên lĩnh vực quản lý và kinh doanh sự đầu tư đó lại càng bức xúc. Nhanh chóng tạo ra một đội ngũ các nhà quản lý và nhà kinh doanh giỏi phải là một định hướng mạnh mẽ của chiến lược con người trong giai đoạn cách mạng mới.

5. Điểm mấu chốt của chiến lược con người trong thập kỷ tới là khai thác được nguồn lực lao động hết sức to lớn của nước ta. Bước vào thập kỷ 90, chúng ta có hơn 66 triệu dân và hơn 36 triệu lao động và dự báo đến năm 2000, sẽ có khoảng 80 triệu dân với gần 6 triệu lao động. Sức mạnh và thuận lợi là ở đây và khó khăn, nan giải cũng lại là ở đây.

Tạo ra đủ công ăn việc làm cho người lao động, đó là một đòi hỏi gay gắt và là một thử thách đối với tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Để làm được việc này, phải có những giải pháp đồng bộ xem giải quyết công ăn việc làm cho mấy chục triệu lao động không chỉ là mục tiêu xã hội mà còn là mục tiêu kinh tế. Mục tiêu đó quy định sự hình thành cơ cấu kinh tế - xã hội và cơ cấu đầu tư, thể hiện trong xây dựng cơ cấu ngành nghề và cơ cấu vùng, cơ cấu thành phần kinh tế, cơ cấu công nghệ trong đó có sự chú ý thích đáng đến mối quan hệ giữa công nghệ thích ứng và công nghệ tạo thêm việc làm v.v...

Lao động gắn chặt với dân số. Nói cách khác, đây là hai mặt của một vấn đề của chiến lược con người trong những thập kỷ tới. Quá trình dân số diễn ra theo quy luật khách quan của nó. Muốn nhận thức đúng và hành động phù hợp với quy luật ấy để có tác động đến quá trình dân số đương nhiên phải hiểu sự vận động của kinh tế và xã hội đã có hệ quả trực tiếp và gián tiếp đến kích thước dân số, cơ cấu dân số và tự phân bố dân số như thế nào. Cuộc vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình nhằm đạt được một tỷ lệ phát triển dân số tối ưu chỉ có thể thành công bằng những giải pháp đồng bộ về kinh tế, về xã hội, về văn hóa chứ không chỉ dừng lại ở những dịch vụ y tế và công tác truyền thông dân số. Phải gắn mục tiêu giảm tỷ lệ phát triển dân số với mục tiêu nâng cao chất lượng dân số, nâng cao thể lực và trí lực của con người Việt Nam, hình thành một cơ cấu dân số thích hợp với những yêu cầu mới của sự phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh của nền văn minh mới.

Nguồn lực lao động dồi dào nếu được tổ chức tốt, được đào tạo tốt trong một cơ chế linh hoạt và thích ứng với những điều kiện mới sẽ làm nên sức mạnh to lớn, xoay chuyển được tình hình, đưa đất nước đi vào quỹ đạo mới của sự phát triển. Có không ít những ví dụ sống động quanh ta về việc biến thể yếu của tài nguyên thiên nhiên

không thuận chuyển thành thể mạnh của trí tuệ và sức lao động con người được tổ chức tốt, khai thác tốt bồi dưỡng tốt đã tạo ra những bước phát triển đột biến đáng suy nghĩ.

6 - Lực khởi động của những giải pháp nói trên, lúc khởi động và thực thi chiến lược con người xét đến cùng cũng chỉ có thể do chính con người. Cần nhắc lại luận điểm của Mác “Lý luận có thể thâm nhập vào quần chúng khi nó chứng minh *ad hominem* và nó chứng minh *ad hominem* khi nó trở thành triết đề. Triết đề có nghĩa là xét sự vật đến tận gốc rễ của nó. Những gốc rễ, đối với con người, chính là bản thân con người, (argumentum ad hominem : chứng minh ứng dụng vào một người; lấy người để chứng minh)”<sup>(1)</sup>

Bởi vậy, để cho chiến lược của Đảng có thể thâm nhập được vào quần chúng biến thành sức mạnh của quần chúng phải biết tôn trọng quyền của con người ma bức xúc nhất, trực tiếp nhất là tôn trọng quyền dân chủ. Dân chủ là xu thế chung của thời đại và là động lực của công cuộc đổi mới trên đất nước ta. Có dân chủ mới có cơ sở để thực hiện công bằng xã hội. Có dân chủ và công bằng xã hội thì mới có thể thực hiện được chiến lược con người. Dân chủ và công bằng xã hội chính là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang xây dựng, đồng thời đó cũng là động lực để phát huy nhân tố quan trọng nhất quyết định sự thắng lợi của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta : *nhân tố con người*.

Tạo điều kiện trên thực tế để thật sự thực hiện *quyền làm chủ* của người công dân, những quyền được hiến pháp và pháp luật ghi nhận, đó là nội dung cơ bản của dân chủ mà nhân dân ta đang đòi hỏi. Mỗi người dân đều được tạo điều kiện để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình bởi tư cách là công nhân, thành viên bình đẳng của xã hội và với tư cách là một cá nhân. Bởi vậy, dân chủ phải được pháp luật đảm bảo và được thực hiện trong quy định của luật pháp và chỉ bởi luật pháp chứ không bị ràng buộc bởi bất cứ quyền lực cá nhân nào. Tăng cường tinh thần pháp luật, nâng cao dân trí là điều kiện đặc biệt để thực hiện dân chủ. Chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước cần được vận hành qua hệ thống pháp chế, được thể chế, hóa để mọi công dân đều có quyền và nghĩa vụ thực hiện.

Đảng ta vốn đã dày kinh nghiệm và từng trải trong việc tổ chức và lãnh đạo quần chúng nhân dân tiến hành cách mạng và chiến thắng những kẻ thù hung hãn nhất của ngót nửa thế kỷ qua. Đó là kinh nghiệm phát huy sức mạnh tổng hợp của cuộc chiến tranh nhân dân đánh bại chiến tranh xâm lược.

Bước vào kỷ nguyên mới, Đảng ta cũng tự rèn cho mình bản lĩnh mới ngang tầm với trí tuệ của thời đại, đổi mới phương thức lãnh đạo để hoạch định và thực thi chiến lược con người làm cho chiến lược kinh tế xã - hội từ nay đến năm 2000 giành được thắng lợi.

---

<sup>(1)</sup> Mác - Ăngghen tuyển tập. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội 1980, Tập 1 tr 25.